TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ ĐỒNG XOÀI** **TỈNH BÌNH PHƯỚC**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập- Tự do-Hạnh phúc**
Số: 09/2025/QĐCNHGT	*Đ, ngày 24 tháng 02 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH TẠI TÒA ÁN

Căn cứ vào Điều 32, Điều 33, Điều 34 và Điều 35 Luật hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận kết quả hòa giải thành của các bên tham gia hoà giải.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện về việc hợp đồng tín dụng và hợp đồng thế chấp đề ngày 08 tháng 12 năm 2024 của Ngân hàng N1 (viết tắt A) và các tài liệu kèm theo.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 05 tháng 02 năm 2025 về việc thỏa thuận giải quyết toàn bộ tranh chấp của các bên tham gia hòa giải sau đây:

Người khởi kiện: Ngân hàng N1 (viết tắt là A).

Địa chỉ trụ sở: Số B L, phường T, quận B, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật của ngân hàng: Ông Phạm Toàn V - Chức vụ: Tổng giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Anh Đ - C: Giám đốc Ngân hàng N1 Chi nhánh tỉnh B.

Người được ủy quyền tham gia tố tụng: Bà Bùi Thị Gia N, sinh năm 1995 Chức vụ: Nhân viên pháp chế Ngân hàng N1 – Chi nhánh B.

Người bị kiện: Ông Lê Quang Bá D - Sinh năm: 1990

Bà Huỳnh Thị Mỹ H - Sinh năm: 1991

Cùng địa chỉ cư trú: KP T, phường T, thành phố Đ, tỉnh Bình Phước.

Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Kết quả hòa giải thành được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 05 tháng 02 năm 2025 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận kết quả hòa giải thành của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 30 tháng 01 năm 2025, cụ thể như sau:

1.1. Về hợp đồng tín dụng và nghĩa vụ trả nợ.

Ông Lê Quang Bá D và bà Huỳnh Thị Mỹ H có nghĩa vụ liên đới trả cho Ngân hàng N1 theo Hợp đồng tín dụng số 5600LAV202100200 ngày 22/01/2021 với tổng số tiền gốc và tiền lãi tính đến ngày 08/12/2024 là: 4.994.947.945 đồng *(bằng chữ: Bốn tỷ chín trăm chín mươi bốn triệu chín trăm bốn mươi bảy ngàn chín trăm bốn mươi lăm đồng)*, trong đó: nợ gốc là 4.000.000.000 đồng (Bằng chữ: Bốn tỷ đồng), nợ lãi trong hạn là 814.980.822 đồng (bằng chữ: Tám trăm mười bốn triệu chín trăm tám mươi ngàn tám trăm hai mươi hai đồng), nợ lãi chậm trả: 179.967.123 đồng (bằng chữ: Một trăm bảy mươi chín triệu chín trăm sáu mươi bảy ngàn một trăm hai mươi ba đồng).

Ông Lê Quang Bá D và bà Huỳnh Thị Mỹ H có nghĩa vụ tiếp tục trả lãi phát sinh từ ngày 09/12/2024 cho Ngân hàng N1 đến khi ông Lê Quang Bá D và bà Huỳnh Thị Mỹ H trả hết nợ gốc và nợ lãi cho Ngân hàng N1 theo Hợp đồng tín dụng số 5600LAV202100200 ngày 22/01/2021.

1.2. Trường hợp đến hết ngày 30/01/2025, ông Lê Quang Bá D và bà Huỳnh Thị Mỹ H không trả nợ gốc và lãi hoặc không trả hết nợ gốc và lãi cho Ngân hàng N1 theo hợp đồng tín dụng số 5600LAV202100200 ngày 22/01/2021 nêu trên thì Ngân hàng N1 - Chi nhánh tỉnh B có quyền yêu cầu cơ quan có thẩm quyền kê biên, phát mãi toàn bộ tài sản thế chấp theo hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số 2020-285197147/HĐTC ngày 13/01/2020.

Trường hợp kê biên, phát mãi toàn bộ tài sản thế chấp theo hợp đồng thế chấp nêu trên không đủ để trả toàn bộ số nợ gốc và lãi cho Ngân hàng N1 thì ông Lê Quang Bá D và bà Huỳnh Thị Mỹ H tiếp tục có nghĩa vụ trả hết nợ gốc và lãi cho Ngân hàng N1 theo Hợp đồng tín dụng số 5600LAV202100200 ngày 22/01/2021 và phụ lục của hợp đồng tín dụng số 5600LAV202100200 các bên đã ký kết.

Trường hợp kê biên, phát mãi các tài sản thế chấp theo hợp đồng thế chấp nêu trên sau khi trả hết nợ gốc và lãi cho Ngân hàng N1 theo hợp đồng Hợp đồng tín dụng số: 5600LAV202100200 ngày 22/01/2021 và phụ lục hợp đồng các bên đã ký kết còn thừa thì chủ sở hữu, chủ sử dụng tài sản thế chấp được nhận lại số tài sản dư đó.

1.3. Chi phí xem xét, thẩm định tài sản là 3.000.000đồng. Ông Lê Quang Bá D và bà Huỳnh Thị Mỹ H chịu chi phí xem xét, thẩm định tài sản. Ngân hàng N1 Chi nhánh tỉnh B đã nộp số tiền 3.000.000đồng tạm ứng chi phí xem xét, thẩn định tài sản. Ông Lê Quang Bá D và bà Huỳnh Thị Mỹ H có nghĩa vụ hoàn lại số tiền chi phí xem xét, thẩn định tài sản là 3.000.000đồng (ba triệu đồng) cho Ngân hàng N1 – Chi nhánh tỉnh B.

Trường hợp quyết định của Toà án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7A, 7B và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Về các vấn đề khác: Không

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh BP;
- VKSND Tp. Đồng Xoài;
- CC THA DS Tp. Đồng Xoài;
- Các bên tham gia hòa giải;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Vũ Đình Kiên